

Số: ~~1136~~ /CV-BV71TW
V/v yêu cầu cung cấp báo giá

Thanh Hoá, ngày 19 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện 71 Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá kế hoạch, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung ứng hóa chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện 71 Trung Ương

Địa chỉ: Phường Quảng Tâm, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ds Lê Trọng Chung - Khoa Dược – Bệnh viện 71 Trung Ương

- Số điện thoại: 0399.586.018

- Email: DsChungbv71tw@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược, Bệnh viện 71 trung ương, phường Quảng Tâm, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Nhận qua email: DsChungbv71tw@gmail.com

(Gửi File mềm excel theo số thứ tự và mã hàng hóa theo phụ lục)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 08h ngày 19/12/2024 đến trước 16h ngày 30/12/2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày từ 30/12/2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất, sinh phẩm

- Có phụ lục đính kèm



- Hàng hóa cung cấp mới 100%, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được phép lưu hành tại Việt Nam, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như đã đăng ký.

- Giá trong báo giá là giá đã bao gồm VAT và chi phí vận chuyển hàng hoá tới tận khoa dược BV71TW.

2. Địa điểm giao hàng

Khoa Dược, Bệnh viện 71 trung ương, phường Quảng Tâm, TP.Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Năm 2025

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trực tiếp tiền cho đơn vị cung ứng bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của các quý công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Đăng tải Website bệnh viện;
- Lưu: VT, khoa Dược.



Thiều Đình Hưng



PHỤ LỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Công văn số:

/CV-BV71TW ngày 19/12/2024 của Bệnh viện 71 TW)

I. Dạng mục hàng hóa:

STT	Tên hàng hóa mời thầu	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng dự kiến
I	Máy miễn dịch access II			
1	Định lượng Cortisol	- Phạm vi phân tích: 0,4–60 µg/dL [11–1.655 nmol/L] - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym liên kết cạnh tranh - Thành phần: R1a: Chất cộng hợp cortisol – phosphatase kiềm (bò) và các hạt thuận từ phủ kháng thể dê kháng IgG thô trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt động bề mặt, chất nền BSA matrix và < 0,1% natri azit. R1b: Huyết thanh miễn dịch của thỏ kháng cortisol trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt động bề mặt, chất nền BSA và < 0,1% natri azit.	Test	300
2	Chất chuẩn Cortisol	- Thành phần: S0: Huyết thanh người với < 0,1% natri azit và 0,5% ProClin 300. Có chứa 0 µg/dL (nmol/L) cortisol. S1,S2,S3,S4,S5: Cortisol (hợp chất hóa học tinh sạch) trong huyết thanh người lần lượt ở các mức nồng độ xấp xỉ 2, 5, 10, 25 và 60 µg/dL (55, 138, 276, 690 và 1.655 nmol/L), có < 0,1% natri azit và 0,5% ProClin 300.	ml	72
3	Định lượng HBs Ab	- Phạm vi phân tích: 0–750 mIU/mL - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym một bước (“sandwich”) - Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ phủ kháng nguyên bề mặt vi-rút viêm gan B (loại phụ “ay” và “ad”, từ người, khử hoạt tính bằng nhiệt), trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt tính bề mặt, BSA, < 0,1% natri azit và 0,0025% Cosmocil. R1b: Dung dịch tiền xử lý: Dung dịch muối đệm TRIS có chất hoạt tính bề mặt, BSA, < 0,1% natri azit và 0,125% ProClin 300. R1c: Liên hợp: Kháng nguyên bề mặt vi-rút viêm gan B (loại phụ “ay” và “ad”, từ người, khử hoạt tính bằng nhiệt) — photphataza kiềm (tái tổ hợp) trong dung dịch muối đệm phosphate, có chất hoạt tính bề mặt, BSA, < 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300.	Test	100
4	Chất chuẩn HBs Ab	- Thành phần: S0: Huyết tương đã khử xơ/huyết thanh người, có 0 mIU/mL kháng thể kháng HBs, < 0,1% natri azit, 0,25% ProClin 300 S1,S2,S3,S4,S5: Huyết tương người đã khử xơ chứa xấp xỉ 10, 20, 50, 250 và 750 mIU/mL kháng thể kháng HBs Ag, < 0,1% natri azit, 0,25% ProClin 300	ml	15

5	Chất kiểm tra xét nghiệm HBs Ab	- Thành phần: QC1: Huyết tương người được khử xơ, < 0,1% natri azit, 0,25% ProClin 300. Âm tính (không phản ứng) với kháng thể kháng HBs QC2: Huyết tương người đã khử xơ có các gamma globulin người đặc hiệu với HBs Ag, < 0,1% natri azit, 0,25% ProClin 300. Dương tính (phản ứng) với kháng thể kháng HBs ở nồng độ xấp xỉ 60 mIU/mL.	ml	21
II	Máy miễn dịch iflash 1200			
6	Thuốc thử định lượng BNP	Tính năng: thuốc thử định lượng BNP Phương pháp xét nghiệm: Sandwich Dải đo: 10,0-5,000 pg/mL Thành phần: R1; R2 và CAL1, CAL2, CAL3	Test	2.000
7	Thuốc thử định lượng Troponin-I	Tính năng: thuốc thử định lượng Troponin-IPhương pháp xét nghiệm: Sandwich Dải đo: 0,01-100 ng/mLThành phần:R1; R2 và CAL1, CAL2, CAL3	Test	2.000
III	Máy huyết học Celltac ES 7300			
8	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để kiểm mức cao	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học. Trạng thái vật lý: là chất lỏng màu đỏ sẫm. Độ PH trung tính. Tính tan: Tan trong nước. Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu mô phỏng và tiểu cầu của động vật có vú. Nhiệt độ bảo quản 2 đến 8 độ C, độ ổn định sau khi mở nắp ≥ 14 ngày. Quy cách, 1ml ≤ lọ ≤ 3ml	ml	45
III	Hóa chất khác			

9	Test nhanh chẩn đoán virus hợp bào hô hấp RSV	<p>Định tính phát hiện kháng nguyên RSV - Mẫu phẩm: Dịch mũi/dịch họng/dịch rửa mũi</p> <p>-Thành phần test thử : Khay thử bao gồm:</p> <p>1. Vùng cộng hợp có màu đỏ tía được phủ sẵn kháng thể đơn dòng kháng Protein RSV F liên hợp với keo vàng (cộng hợp kháng thể). 2. Màng nitrocellulose có chứa vạch kết quả (vạch T) và một vạch chứng (vạch C). Vạch T phủ sẵn kháng thể kháng RSV và vạch C phủ sẵn kháng thể kiểm chứng.</p> <p>Độ nhạy tương quan: 96.3% Độ đặc hiệu tương quan: 97.9%</p> <p>Độ chính xác tương quan: 97.3% Ngưỡng phát hiện: chủng RSV tuýp A là 1.07×10^4 TCID₅₀/mL và tuýp B là 1.2×10^4 TCID₅₀/mL</p> <p>-Không phản ứng chéo với influenza type A & type B, Rotavirus Antigen rotavirus, Chlamydia trachomatis,...</p>	Test	500
10	Natri Citrat PA	<p>Công thức phân tử: C₆H₅Na₃O₇.2H₂O</p> <p>Khối lượng phân tử: ≥ 294.10</p> <p>Độ tinh khiết: $\geq 99\%$</p> <p>Chất không tan: $\leq 0,005 \%$</p> <p>Quy cách: $500g \leq L_0 \leq 1kg$</p>	Gam	2000
11	Malachite Green	<p>* Malachite Green hay còn gọi là Xanh Malachite</p> <p>* Dạng bột hoặc tinh thể</p>	Gam	200
12	Lactophenol blue solution for staining fungi	Hóa chất nhuộm nấm (Lactophenol blue solution for staining fungi)	ml	200
13	Acid Citric	Công thức hóa học: C ₆ H ₈ O ₇ .H ₂ O; Hàm lượng: 99.5% - 100.5%; Độ ẩm: 7.5% - 8.8%; Hàm lượng tro Sulfat: 0,02%, $500 g \leq L_0 \leq 1000g$	Gam	20.000
14	Acid clohydric	Acid Chlohydric (HCl) đậm đặc 37%, trong suốt, không màu, tinh khiết cho phân tích thí nghiệm. Bảo quản mát < 25 độ C, tránh ánh sáng trực tiếp, đeo găng tay, khẩu trang và kính bảo hộ khi pha chế. Tính ăn mòn cao.	ml	5.000

15	Acid Sulfuric (Đậm Đặc) 95-98%	Công thức phân tử: H ₂ SO ₄ Khối lượng phân tử: ≥ 98,07 Độ tinh khiết: ≥ 95% pH: > 0,1, ≤ 0,5 Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	ml	10.000
16	Chất tẩy bề mặt RNase AWAY™	Giải pháp loại bỏ RNAase và DNA: Nó loại bỏ hiệu quả chất gây ô nhiễm bề mặt khỏi đồ thủy tinh và đồ nhựa mà không ảnh hưởng đến các mẫu DNA và RNA tiếp theo. Sản phẩm mang lại hiệu quả phân hủy DNA hiệu quả hơn so với nồi hấp tiệt trùng.	ml	500
17	Nước sinh học phân tử	Nước dùng trong sinh học phân tử đã được lọc qua màng và các enzyme nuclease như DNase, RNase pH: 7 ± 1	ml	1.000
18	Bộ xét nghiệm định lượng DNA virus viêm gan B	<ul style="list-style-type: none"> - Là hóa chất cho xét nghiệm sinh học phân tử cho phép định lượng virus HIV-1. - Tích hợp chất chứng nội trong bộ hóa chất xét nghiệm PCR. - Tích hợp tách chiết mẫu tự động trong bộ hóa chất xét nghiệm. - Vùng gene đích: tối thiểu gồm chuỗi gene lặp đoạn cuối dài (LTR) - Thời gian trả kết quả: ≤91 phút - Dải động: 40 đến 10,000,000 cp/ml - Độ đặc hiệu: 100% 	Test	200
19	Bộ xét nghiệm định lượng RNA virus viêm gan C	<ul style="list-style-type: none"> - Là hóa chất cho xét nghiệm định lượng nhanh RNA của Vi-rút Viêm gan C (HCV). - Tích hợp chất chứng trong bộ hóa chất xét nghiệm PCR để định lượng RNA của virus HCV và kiểm soát quá trình phản ứng PCR. - Tích hợp tách chiết mẫu tự động trong bộ hóa chất xét nghiệm. - Vùng gene đích: HCV RNA genotypes 1-6 - Loại mẫu: huyết thanh hoặc huyết tương có chất chống đông EDTA - Thời gian trả kết quả: ≤ 105 phút - Dải tuyến tính: 10 IU/mL – 100,000,000 IU/mL - Giới hạn định lượng dưới: 10 IU/ml - Độ đặc hiệu: 100% 	Test	100
IV	Vật tư			

20	Ống ly tâm Eppendorf-có nắp bật 2ml	Chất liệu polypropylene - Không chứa RNase, DNase, DNA, chất ức chế PCR, pyrogen	Cái	4.000
21	Ăng cây vi sinh 1ul	Chất liệu: nhựa Poly Styrene Kích thước đầu cây 1 μ l, tiệt trùng	Cái	1.000
22	Ăng cây vi sinh 10ul	Chất liệu: nhựa Poly Styrene Kích thước đầu cây 10 μ l, tiệt trùng	Cái	2.000
23	Pipet nhựa 3ml	Chất liệu nhựa y tế LDPE, mềm mại, có vạch chia từ 0.5ml, tiệt trùng bằng EO gas. Chiều dài 160mm, dung tích lấy mẫu 3ml. Đóng gói tiệt trùng 1 cái/ túi	Cái	5.000
24	Ống lưu mẫu âm sâu 2.0ml tiệt trùng	Làm bằng nhựa PP y tế <ul style="list-style-type: none"> • Có thể hấp tiệt trùng • Có thể liên tục làm đông và rã đông • Ren vặn phổ thông dễ sử dụng • Lọ phù hợp với hầu hết các rotor thông thường • Lọ phù hợp với hộp cấp đông tiêu chuẩn 1 inch và 2 inch • Tiệt trùng bằng bức xạ Gamma 	Cái	500